

Số: 987/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 07 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty cổ phần Tập đoàn Picensa Việt Nam để thực hiện dự án Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (đợt 2)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở; Nghị định số 76/2015/NĐ-CP ngày 10/9/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản; Nghị định số 45/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 135/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 123/2017/NĐ-CP ngày 14/11/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước; Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư; Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty cổ phần Tập đoàn Picensa Việt Nam để thực hiện dự án Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (đợt 2);

Căn cứ Công văn số 2553/TCQLĐĐ-CKTPTQĐ ngày 12/11/2020 của Tổng cục quản lý đất đai – Bộ Tài nguyên và Môi trường về trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất, xác định tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với nhà đầu tư trúng thầu dự án có sử dụng đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Sơn La tại Tờ trình số 269/TTr-STNMT ngày 19/5/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc chuyển mục đích sử dụng đất, giao đất cho Công ty cổ phần Tập đoàn Picensa Việt Nam để thực hiện dự án Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La (đợt 2) như sau:

1. Điều chỉnh khoản 1 Điều 1 Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La:

Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La có ghi:

“1. Chuyển mục đích sử dụng đất: Chuyển 4.947,4 m² đất (UBND thành phố Sơn La đã thu hồi đất, đã hoàn thành việc bồi thường, giải phóng mặt bằng) sang mục đích sử dụng đất phi nông nghiệp để thực hiện dự án Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La.

- Diện tích các loại đất trước khi chuyển mục đích:

...

+ Đất trồng cây lâu năm (CLN): 1.290,6 m².”

- Nay điều chỉnh lại như sau:


“1. Chuyển mục đích sử dụng đất: Chuyển 4.945,1 m² đất (UBND thành phố Sơn La đã thu hồi đất, đã hoàn thành việc bồi thường, giải phóng mặt bằng) sang mục đích sử dụng đất phi nông nghiệp để thực hiện dự án Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La.

- Diện tích các loại đất trước khi chuyển mục đích:

...

+ Đất trồng cây lâu năm (CLN): 1.288,3 m².”

2. Điều chỉnh khoản 2 Điều 1 Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La:

Khoản 2 Điều 1 Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La có ghi: 

"2. Giao đất: Giao 4.947,4 m² đất đã chuyển mục đích sử dụng đất tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này cho Công ty cổ phần tập đoàn Picensa Việt Nam để thực hiện dự án Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, cụ thể như sau:

...

2.2. *Giao đất không thu tiền sử dụng đất, cụ thể như sau:*

- Diện tích: 4.181,6 m².

- Loại đất gồm:

+ Đất công viên, cây xanh, vui chơi, giải trí công cộng (DKV): 2.515,6 m².

+ Đất giao thông (DGT) (Đường giao thông, vỉa hè và hạ tầng kỹ thuật): 1.666 m²."

- Nay điều chỉnh lại như sau:

"2. Giao đất: Giao 4.945,1 m² đất đã chuyển mục đích sử dụng đất tại khoản 1 Điều 1 Quyết định này cho Công ty cổ phần tập đoàn Picensa Việt Nam để thực hiện dự án Khu đô thị số 1, phường Chiềng An, thành phố Sơn La, cụ thể như sau:

...

2.2. *Giao đất không thu tiền sử dụng đất, cụ thể như sau:*

- Diện tích: 4.179,3 m².

- Loại đất gồm:

+ Đất công viên, cây xanh, vui chơi, giải trí công cộng (DKV): 2.322,1 m².

+ Đất giao thông (DGT) (Đường giao thông, vỉa hè và hạ tầng kỹ thuật): 1.857,2 m²."

3. Điều chỉnh Biểu số 01 và Biểu số 02 kèm theo Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La.

(Chi tiết có Biểu số 01 và Biểu số 02 kèm theo)

4. Các nội dung khác không điều chỉnh thì giữ nguyên theo Quyết định số 472/QĐ-UBND ngày 18/3/2022 của UBND tỉnh Sơn La.

Điều 2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện về số liệu, quy trình điều chỉnh quyết định của UBND tỉnh tại Quyết định này; chịu trách nhiệm toàn diện về các kết luận của các cơ quan có thẩm quyền khi thực hiện thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan pháp luật của Nhà nước; đồng thời chủ động chỉ đạo thanh tra, kiểm tra, nếu phát hiện có sai phạm thì kịp thời báo cáo UBND tỉnh để xem xét quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Trưởng ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng công nghiệp và phát triển đô thị tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Sơn La; Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực thành phố Sơn La – Mường La; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần tập đoàn Picensa Việt Nam; Chủ tịch UBND phường Chiềng An, thành phố Sơn La; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh uỷ (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT - Hiệu 25 bản.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Ngọc Hậu

**BIỂU SỐ 01****DANH SÁCH CÁC THỪA ĐẤT Ở ĐÔ THỊ GIAO CHO CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN
PICENZA VIỆT NAM (ĐỢT 2)**

(Kèm theo Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Sơn La

Số TT	Số thửa theo Trích đo địa chính	Ký hiệu lô, thửa theo Bản đồ điều chỉnh cục bộ quy hoạch sử dụng đất thuộc hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dọc suối Nậm La (đoạn Chiềng Cơi - Chiềng Xôm) thành phố Sơn La Khu vực lô số 7 - Tổ 5 phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La kèm theo Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Sơn La	Diện tích	Mục đích sử dụng	Ghi chú
		Lô OC7-2	765,8		
1	03	01	88,5	Đất ở đô thị	
2	04	02	70,5	Đất ở đô thị	
3	05	03	69,2	Đất ở đô thị	
4	06	04	68,0	Đất ở đô thị	
5	07	05	66,7	Đất ở đô thị	
6	08	06	65,2	Đất ở đô thị	
7	09	07	64,0	Đất ở đô thị	
8	10	08	62,8	Đất ở đô thị	
9	11	09	61,9	Đất ở đô thị	
10	12	10	61,4	Đất ở đô thị	
11	13	11	87,6	Đất ở đô thị	
Tổng cộng			765,8		



BIỂU SỐ 02

DANH SÁCH CÁC THỪA ĐẤT GIAO CHO CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PICENZA VIỆT NAM ĐỂ ĐẦU TƯ ĐỒNG BỘ HỆ THỐNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT SAU ĐÓ BÀN GIAO LẠI CHO UBND THÀNH PHỐ SƠN LA QUẢN LÝ (ĐỢT 2)

(Kèm theo Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Sơn La)

Số TT	Số thửa theo Trích đo địa chính	Ký hiệu lô, thửa theo Bản đồ điều chỉnh cục bộ quy hoạch sử dụng đất thuộc hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 dọc suối Nậm La (đoạn Chiềng Cơi - Chiềng Xôm) thành phố Sơn La Khu vực lô số 7 - Tổ 5 phường Chiềng Lè, thành phố Sơn La kèm theo Quyết định số 2720/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của UBND tỉnh Sơn La	Diện tích	Mục đích sử dụng	Ghi chú
1	15,16	CC6-8	619,0	Đất công viên, cây xanh, vui chơi, giải trí công cộng	
2	17,18	CX6.3	1.200,2	Đất công viên, cây xanh, vui chơi, giải trí công cộng	
3	21	CX6-5.1	473,5	Đất công viên, cây xanh, vui chơi, giải trí công cộng	
4	24	CX6-5.3	29,4	Đất công viên, cây xanh, vui chơi, giải trí công cộng	
5	1,2,14,19,20,22,23		1.857,2	Đất giao thông, hạ tầng kỹ thuật.	
Tổng cộng			4.179,3		